

Số: 1325/QĐ-UBND

An Giang, ngày 13 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng dự án:
Chuyển đổi nông nghiệp bền vững (VnSAT) tỉnh An Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Hiệp định tài trợ dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững giữa Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế ngày 09 tháng 7 năm 2015;

Căn cứ Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phân cấp quyết định đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1992/QĐ-BNN-HTQT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam vay vốn Ngân hàng Thế giới (WB);

Căn cứ Quyết định số 4229/QĐ-BNN-KH ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (dự án VnSat) vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB);

Căn cứ Quyết định số 2539/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững (VnSAT) tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 733/DANN-KHKT ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Ban quản lý các dự án nông nghiệp về việc kế hoạch lựa chọn nhà thầu của BQL dự án VnSAT tỉnh An Giang;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư An Giang tại Báo cáo thẩm định số 367/BC-SKHĐT-TTĐ ngày 28 tháng 4 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững (VnSAT) tỉnh An Giang.

(Nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn An Giang có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các bước tiếp theo đúng quy định Hiệp định tài trợ dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững giữa Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế ngày 09 tháng 7 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng của các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh: CT & các PCT;
- VPUBND tỉnh: CVP, P. ĐTXD;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, XD;
- Kho bạc NN tỉnh AG;
- Sở Nông nghiệp & PTNT An Giang;
- Lưu : VT, ĐTXD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Quang Thi

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: Chuyển đổi nông nghiệp bền vững (VnSAT) tỉnh An Giang

(Kèm theo Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (ĐVT: USD)	Giá gói thầu (ĐVT: triệu đồng)	Nguồn vốn đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Tổ chức, cá nhân giám sát
<i>I. Các gói thầu dịch vụ tư vấn:</i>										
1	Gói thầu số 01: Tư vấn trong nước về chiến lược truyền thông (IC21)	60.000	1.290	IDA	Tuyển chọn tư vấn cá nhân (IC)	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III năm 2016	Theo thời gian	1.080 ngày	
2	Gói thầu số 02: Tư vấn kỹ thuật (IC23)	120.000	2.580	IDA	Tuyển chọn tư vấn cá nhân (IC)	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý II năm 2016	Theo thời gian	1.650 ngày	
3	Gói thầu số 03: Tư vấn đánh giá độc lập về mức độ áp dụng công nghệ của nông dân (CQS22)	100.000	2.150	IDA	Tuyển chọn dựa trên năng lực của tư	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III năm 2016	Trọn gói	1.560 ngày	

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (ĐVT: USD)	Giá gói thầu (ĐVT: triệu đồng)	Nguồn vốn đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Tổ chức, cá nhân giám sát
					vấn (CQS)					
4	Gói thầu số 04: Tư vấn khảo sát thiết kế dự toán cho gói thầu xây lắp cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan	6.000	129	Vốn đối ứng của tỉnh	Chỉ định thầu rút gọn	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý II năm 2017	Trọn gói	60 ngày	
II. Các gói thầu mua sắm hàng hóa:										
1	Gói thầu số 05: Trang thiết bị văn phòng (HH01)	200.000	4.300	IDA	Đấu thầu cạnh tranh trong nước (NCB)	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III năm 2016	Trọn gói	150 ngày	
2	Gói thầu số 06: Tài liệu truyền thông (HH02)	120.000	2.580	IDA	Đấu thầu cạnh tranh trong	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III năm 2016	Trọn gói	450 ngày	

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (ĐVT: USD)	Giá gói thầu (ĐVT: triệu đồng)	Nguồn vốn đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Tổ chức, cá nhân giám sát
					nước (NCB)					
3	Gói thầu số 07: Trang thiết bị phòng thí nghiệm (HH03)	110.000	2.365	IDA	Đấu thầu cạnh tranh trong nước (NCB)	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III năm 2016	Trọn gói	150 ngày	
Tổng giá gói thầu: 716.000 USD tương đương 15.394 triệu đồng										

** Ghi chú: Trước khi bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu phải tổ chức xác định, cập nhật dự toán các gói thầu, thực hiện thẩm định, phê duyệt để thay thế giá gói thầu ghi trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã phê duyệt, làm cơ sở để lập hồ sơ mời thầu hoặc hồ sơ yêu cầu và đánh giá lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ.*